

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP - HỆ ĐH TỪ XA

THI LẠI NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2008 TẠI HÀ NỘI

Theo quyết định số: /QĐ-ĐHHN ngày tháng 06 năm 2008

STT	HỌ VÀ TÊN	NG. SINH	NƠI SINH	TBC	DN	DV	TBD	LTT	TBTK	KQ	XL
1	Mai Thị Điệp	19.06.85	Nam Định	5.7	6.5	5.0	5.8	<u>7.0</u>	6.1	Đỗ	TBKhá
2	Nguyễn Thế Đức	25.01.80	Hà Nội	5.9	5.0	5.0	5.0	7.0	6.0	Đỗ	TBKhá
3	Nguyễn Tuấn Anh	04.10.85	Hà Nội	5.8	5.0	5.0	5.0	5.0	5.3	Đỗ	Trung bình
4	Hoàng Thị Cương	21.01.85	Quảng Ninh	5.4	4.0	6.0	5.0	6.0	5.5	Đỗ	Trung bình
5	Nguyễn Thị Kim Chi	22.08.76	Hải Phòng	6.0	6.0	6.0	6.0	<u>5.0</u>	5.7	Đỗ	Trung bình
6	Trần Tuấn Dương	18.01.82	Thái Bình	5.9	5.0	6.0	5.5	<u>5.0</u>	5.5	Đỗ	Trung bình
7	Đỗ Tiến Dũng	25.05.78	Hà Tây	5.5	5.0	5.0	5.0	5.0	5.2	Đỗ	Trung bình
8	Vũ Hoàng Giang	04.12.84	Hà Nội	5.4	5.0	5.0	5.0	<u>5.0</u>	5.1	Đỗ	Trung bình
9	Phùng Thu Hằng	16.12.84	Hà Nội	6.1	4.0	6.0	5.0	5.0	5.4	Đỗ	Trung bình
10	Nguyễn Thu Hương	07.05.85	Hà Nội	6.0	4.0	6.0	5.0	6.0	5.7	Đỗ	Trung bình
11	Vũ Thế Hải	28.11.82	Hà Nội	5.8	5.5	6.0	5.8	5.0	5.5	Đỗ	Trung bình
12	Nguyễn Văn Hiếu	27.07.82	Hà Nội	5.6	5.0	5.5	5.3	<u>5.0</u>	5.3	Đỗ	Trung bình
13	Nguyễn Văn Hoàn	22.08.84	Hải Phòng	5.9	5.0	5.5	5.3	<u>5.0</u>	5.4	Đỗ	Trung bình
14	Nguyễn Đức Hoàng	02.01.84	Hà Nội	5.6	6.0	6.0	6.0	<u>5.0</u>	5.5	Đỗ	Trung bình
15	Trần Thị Huệ	06.11.84	Quảng Ninh	5.5	6.5	5.0	5.8	<u>5.0</u>	5.4	Đỗ	Trung bình
16	Hà Quốc Khánh	18.02.81	Phú Thọ	5.7	5.0	7.0	6.0	<u>5.0</u>	5.6	Đỗ	Trung bình
17	Hoàng Ngọc Linh	23.05.84	Hải Dương	5.9	5.0	5.0	5.0	5	5.3	Đỗ	Trung bình
18	Vũ Diệp Linh	11.09.84	Hà Nội	6.1	6.0	7.0	6.5	5.0	5.9	Đỗ	Trung bình
19	Vũ Hoàng Linh	09.03.75	Hà Nội	5.6	6.0	5.0	5.5	5.0	5.4	Đỗ	Trung bình
20	Nguyễn Ngọc Long	17.05.82	Hà Nội	5.9	5.0	5.5	5.3	5.0	5.4	Đỗ	Trung bình
21	Trần Thị Hoa Mai	24.01.85	Bắc Ninh	5.6	5.5	5.0	5.3	5.0	5.3	Đỗ	Trung bình
22	Nguyễn Thuý Nga	03.12.83	Hà Nội	5.7	5.0	5.0	5.0	5.0	5.2	Đỗ	Trung bình
23	Trần Thị Kim Nga	27.09.74	Hà Nội	5.8	4.5	5.5	5.0	5.0	5.3	Đỗ	Trung bình
24	Dương Minh Phương	10.08.83	Hà Nội	5.7	5.0	6.0	5.5	5.0	5.4	Đỗ	Trung bình
25	Nguyễn Hồng Thanh	18.09.83	Hà Nội	6.4	4.0	6.0	5.0	6.0	5.8	Đỗ	Trung bình
26	Bùi Bích Thuận	23.11.82	Hà Nội	6.2	4.0	6.0	5.0	7.0	6.1	Đỗ	TBKhá
27	Bùi Thị Bảo Thuỷ	24.07.83	Hà Nội	5.8	5.0	6.0	5.5	6.0	5.8	Đỗ	Trung bình
28	Trương Thị Thanh Thuỷ	16.12.85	Hà Nội	6.0	4.5	5.5	5.0	<u>6.0</u>	5.7	Đỗ	Trung bình
29	Nguyễn Hồng Thuý	22.05.83	Hà Nội	5.5	5.0	5.5	5.3	6.0	5.6	Đỗ	Trung bình
30	Phạm Thu Thuỷ	01.03.84	Thái Bình	5.6	4.0	6.5	5.3	5.0	5.3	Đỗ	Trung bình
31	Phạm Thu Trang	07.10.84	Hà Nội	5.8	5.0	5.0	5.0	5.0	5.3	Đỗ	Trung bình
32	Hồ Thị Thanh Vân	13.11.85	Hà Nội	5.6	4.5	5.5	5.0	5.0	5.2	Đỗ	Trung bình
33	Nguyễn Xuân Viết	25.05.78	Bắc Ninh	5.9	5.5	4.5	5.0	6.0	5.6	Đỗ	Trung bình
34	Lê Thị Hoàng Yến	31.07.83	Hà Nội	5.9	7.0	6.0	6.5	5.0	5.8	Đỗ	Trung bình
35	Nguyễn Thị Hải Yến	10.03.85	Hà Tĩnh	5.6	4.0	6.0	5.0	<u>6.0</u>	5.5	Đỗ	Trung bình

Tổng số: 35 thí sinh

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2008

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ:

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP - HỆ ĐH TỪ XA

THI LẠI NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2008 TẠI HÀ NỘI

Theo quyết định số: /QĐ-ĐHHN ngày tháng 06 năm 2008

STT	HỌ VÀ	TÊN	NG. SINH	NƠI SINH	TBC	DN	DV	TBD	LTT	TBTK	KQ	XL
-----	-------	-----	----------	----------	-----	----	----	-----	-----	------	----	----

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP - HỆ ĐH TỪ XA

THI LẠI NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2008 TẠI HÀ NỘI

Theo quyết định số: /QĐ-ĐHHN ngày tháng 06 năm 2008

STT	HỌ VÀ TÊN	NG. SINH	NƠI SINH	TBC	DN	DV	TBD	LTT	TBTK	KQ	XL
101	Lý Thu	Hiền	20.10.83	T.Quang	5.8	5.0	5.5	5.3		3.7	TR
111	Nguyễn Quốc	Điệp	29.12.74	Hà nội	6.0	5.0	5.0	5.0		3.7	TR
112	Vũ Quỳnh	Anh	26.04.84	Hà Nội	5.8	6.5	6.0	6.3		4.0	TR
116	Ngô Vũ Thanh	Diệp	07.09.83	Lạng Sơn	5.8	6.0	5.0	5.5		3.8	TR
117	Lý Hồng	Hạnh	13.05.84	Hà Nội	5.8	5.0	6.0	5.5		3.8	TR
86	Hoàng Thị Thu	Huyền	27.10.82	Hương Yên	5.9			0.0	5.0	3.6	TR
88	Đinh Thị	Hằng	17.09.83	Quảng Ninh	6.0		6.0	3.0	5.0	4.7	TR
89	Lê Thị Bích	Hồng	04.11.82	Hà Nội	5.7		6.5	3.3	5.0	4.7	TR
90	Nguyễn Diệu	Linh	06.04.81	Hà Nội	5.7			0.0	5.0	3.6	TR
105	Nguyễn Thị Kim	Huệ	14.11.80	Hoà Bình	6.0		5.0	2.5		2.8	TR
106	Nguyễn Mai	Loan	30.11.82	Hà Nội	5.7		7.0	3.5		3.1	TR
108	Nguyễn Phương	Trang	08.08.84	Hà Nội	6.0		5.5	2.8		2.9	TR
118	Nguyễn Thị Minh	Hoài	01.04.84	Hà Nội	5.6	5.0	7.0	6.0		3.9	TR
120	Đinh Thị Thu	Trang	04.01.83	Hà Giang	6.1	4.0	6.0	5.0		3.7	TR
25	Nguyễn Tấn Lê	Anh	19.12.84	Hà Nội	5.5			0.0		1.8	v
26	Hà Trang	Anh	05.01.84	Hà Nội	6.1		5.0	2.5		2.9	TR
30	Vũ Quang	Dũng	02.02.84	Bắc Cạn	5.7		5.5	2.8		2.8	TR
35	Nguyễn Thị Kim	Hồng	21.04.82	Yên Bái	5.3			0.0		1.8	TR
48	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28.09.85	Bắc Giang	5.9		6.0	3.0	5.0	4.6	TR
49	Trần Thị Phương	Thảo	05.08.80	Hà Nam Ninh	6.1			0.0		2.0	v
57	Vũ Hải	Yến	01.09.83	Hà Sơn Bình	5.9			0.0	6.0	4.0	TR
1	Đỗ Tiến	Dũng	25.05.78	Hà Tây		x	5.0		5.0		
2	Trần Thị Hoa	Mai	24.01.85	Bắc Ninh		x	5.0		5.0		
3	Bùi Thu	Ngân	23.05.83	Hà Tây		x	5.0		6.5		
4	Đào Thị	Nhung	14.09.84	Sơn La		x	6.0		5.0		
5	Đặng Thanh	Tường	15.08.76	Hà Tây		x	5.0		5.0		
6	Bùi Thị Hồng	Thắm	25.09.84	Hà Nội		x	5.0		6.0		
7	Lý Đình	Thắng	13.10.85	Hà Nội		x	6.0		5.5		
8	Nguyễn Hồng	Thanh	18.09.83	Hà Nội		x	6.0		6.0		
9	Bùi Bích	Thuận	23.11.82	Hà Nội		x	6.0		7.0		
10	Trương Thị Thanh	Thủy	16.12.85	Hà Nội		x	5.5		6.0		
12	Nguyễn Hồng	Thúy	22.05.83	Hà Nội		x	5.5		6.0		

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP - HỆ ĐH TỪ XA

THI LẠI NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2008 TẠI HÀ NỘI

Theo quyết định số: /QĐ-ĐHHN ngày tháng 06 năm 2008

STT	HỌ VÀ TÊN	NG. SINH	NƠI SINH	TBC	DN	DV	TBD	LTT	TBTK	KQ	XL
13	Phạm Thu	Thuỷ	01.03.84	Thái Bình		x	6.5		5.0		
15	Hồ Thị Thanh	Vân	13.11.85	Hà Nội		x	5.5		5.0		
16	Vũ Hoàng	Giang	04.12.84	Hà Nội		x	x		5.0		
17	Nguyễn Tuấn	Anh	04.10.85	Hà Nội		x	x		5.0		
19	Nguyễn Thị	Ngân	01.08.82	Hải Dương		x	x		5.5		
20	Trần Minh	Quang	08.08.83	Hà Nội		x	x		5.0		
21	Nguyễn Thị Bích	Việt	24.10.84	Hà Nam		x	x		5.0		
25	Tạ Tuấn	Anh	19.07.82	Hà Nội		x	7.0		x		
26	Hoàng Thị	Cương	21.01.85	Quảng Ninh		x	6.5		x		
27	Vũ Việt	Dũng	13.09.82	Quảng Ninh		x	5.5		x		
28	Phùng Thu	Hằng	16.12.84	Hà Nội		x	6.0		x		
29	Đỗ Thị Thuý	Hằng	19.03.85	Hưng Yên		x	6.0		x		
30	Lê Quang	Vinh	29.03.79	Hà Nội		x	5.0		x		
31	Nguyễn Thị Hải	Yến	10.03.85	Hà Tĩnh		x	6.0		x		
22	Trần Thị Kim	Nga	27.09.74	Hà Nội		4.0	x		5.0		
23	Trần Thị	Huệ	06.11.84	Quảng Ninh		6.5	x		5.0		
24	Nguyễn Xuân	Viết	25.05.78	Bắc Ninh		5.5	x		6.0		
32	Nguyễn Thị Kim	Chi	22.08.76	Hải Phòng		6.0	6.0	6.0	x		
33	Mai Thị	Diệp	19.06.85	Nam Định		6.5	5.0	5.8	x		
34	Mai Thuý	Dương	03.10.82	Hà Nội		4.0	6.0	5.0	x		
35	Trần Tuấn	Dương	18.01.82	Thái Bình	5.9	5.0	6.0	5.5	x		
36	Nguyễn Thu	Hương	07.05.85	Hà Nội		4.0	6.0	5.0	x		
37	Vũ Thế	Hải	28.11.82	Hà Nội		5.5	6.0	5.8	x		
38	Nguyễn Văn	Hiếu	27.07.82	Hà Nội		5.0	5.5	5.3	x		
39	Nguyễn Văn	Hoàn	22.08.84	Hải Phòng		5.0	5.5	5.3	x		
40	Nguyễn Đức	Hoàng	02.01.84	Hà Nội		6.0	6.0	6.0	x		
41	Hà Quốc	Khánh	18.02.81	Phú Thọ		5.0	7.0	6.0	x		
43	Vũ Diệp	Linh	11.09.84	Hà Nội		6.0	7.0	6.5	x		
44	Nguyễn Ngọc	Long	17.05.82	Hà Nội		5.0	5.5	5.3	x		
45	Dương Minh	Phương	10.08.83	Hà Nội		5.0	6.0	5.5	x		
46	Phan Ngọc	Quang	08.04.76	Lào Cai		4.0	6.0	5.0	x		
47	Khúc Thị ánh	Tuyết	05.07.83	Hà Nội		5.0	5.0	5.0	x		
48	Lê Thị Hoàng	Yến	31.07.83	Hà Nội		7.0	6.0	6.5	x		
50	Phạm Hoàng	Công	09.06.84	Hà Nội		x	x		x		
51	Đỗ Thị Thu	Hiền	22.07.83	Hải Dương		x	x		x		
52	Nguyễn Thuý	Hoàn	12.12.83	Bắc Giang		x	x		x	HTL1	
54	Nguyễn Thuý	Nga	02.12.83	Hà Nội		x	x		x		
11	Bùi Thị Bảo	Thuý	24.07.83	Hà Nội		x	6.0		6.0		

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP - HỆ ĐH TỪ XA

THI LẠI NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2008 TẠI HÀ NỘI

Theo quyết định số: /QĐ-ĐHHN ngày tháng 06 năm 2008

STT	HỌ VÀ TÊN	NG. SINH	NƠI SINH	TBC	DN	DV	TBD	LTT	TBTK	KQ	XL
14	Phạm Thu Trang	07.10.84	Hà Nội		x	5.0		5.0			
18	Ngô Thị Thanh Hoa	08.03.81	Hà Tây		x	x		5.0			
42	Vũ Hoàng Linh	09.03.75	Hà Nội		6.0	5.0	5.5	x			
49	Nguyễn Thế Đức	25.01.80	Hà Nội		x	x		x			
53	Hoàng Ngọc Linh	23.05.84	Hải Dương		x	x		x	HTL1		

